

Số 59a /BC-MNHD

Mỹ Phước, ngày 11 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
RÀ SOÁT BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2020-2021

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Trường mầm non Hướng Dương;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị;

Trường Mầm non Hướng Dương báo cáo rà soát bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường năm học 2020-2021 như sau:

I. RÀ SOÁT, BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG.

1. Phát triển đội ngũ.

- Tổng số CB.GV.NV: 69. BGH: 3, Giáo viên: 40 nhân viên: 26.
 - + CBQL: 03 người (01 hiệu trưởng, 02 phó Hiệu trưởng)
 - + Giáo viên: 32 người
 - + Nhân viên: 26 người, trong đó: Kế toán: 01, Y tế: 01, Nhân viên phục vụ: 02, cấp dưỡng: 14, bảo vệ: 02, bảo mẫu 05
- Trình độ nghiệp vụ chuyên môn:
 - + CBQL: 03 ĐHMN - Đạt trên chuẩn: 3/3;
 - + Giáo viên: 41. Trong đó: Trên chuẩn 15/41 GV- tỷ lệ 35%, đạt chuẩn: 26/41 Tỷ lệ 65%
 - + Nhân viên: 26 người. Trong đó: Kế toán trình độ đại học kế toán, Y tế trình độ TCD, 12 cấp dưỡng có chứng chỉ nghề nấu ăn, bảo mẫu 05 đã qua BDNV
- Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 03 CBQL
- Tổng số lớp: 20 lớp tăng 01 lớp so với năm học 2019-2020, tổng số trẻ 818, số trẻ tăng 45 trẻ so với năm học 2019-2020.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Kết quả năm học 2020-2021:

- * Số lượng nhóm lớp, học sinh và chất lượng giáo dục:

- + Tổng số học sinh toàn trường: 818 cháu. Trong đó:
 - Nhà trẻ : 85 cháu (28 cháu nhóm 2, 57 cháu nhóm 1)
 - Mẫu giáo: 733 cháu (183 cháu 3 tuổi, 227 cháu 4 tuổi và 323 cháu 5 tuổi)
- + Tổng số nhóm lớp: 19 nhóm lớp. Trong đó:
 - Nhóm trẻ : 03 nhóm (01 nhóm 2; 01 nhóm 2)
 - Lớp Mẫu giáo: 17 lớp (05 lớp Mầm, 05 lớp Chồi, 07 lớp Lá).
- Tỷ lệ bé ngoan đạt: Toàn trường 92 %; Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đạt 94,5 %
- Tỷ lệ chuyên cần đạt toàn trường: 95,4 %. ; Nhà trẻ: 90 %; Mẫu giáo: 94,9% . Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đạt 95 %

Tỷ lệ trẻ phát triển về 5 mặt lĩnh vực: thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm xã hội, thẩm mỹ: Nhà trẻ đạt tỷ lệ lĩnh vực: 93.4%; Khối Mầm đạt tỷ lệ lĩnh vực: 92.8%; Khối Chồi đạt tỷ lệ lĩnh vực: 93,2%; khối lá đạt tỷ lệ lĩnh vực: 95,1 %; Tỷ lệ lễ giáo 98%; Tỷ lệ thực hiện thao tác vệ sinh: 95,2%.

* Tình trạng dinh dưỡng của trẻ:

- 100% trẻ đến lớp được cân đo, theo dõi biểu đồ phát triển và khám sức khỏe định kỳ đầy đủ.

- + Kết quả tình trạng sức khỏe trẻ cuối năm:
 - Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân:
 - + Đầu năm: 7/818 trẻ ; tỷ lệ: 0.86 %
 - + Cuối năm : 2/818 tỷ lệ 0.24; giảm 0,62% : so với đầu năm
 - Suy dinh dưỡng thể thấp còi :
 - + Đầu năm: 7/818 trẻ ; tỷ lệ: 0.86 %
 - + Cuối năm : 1/818 tỷ lệ 0,12 %; giảm 0,74% : so với đầu năm
- Cháu SDD 2 thể:
 - + Đầu năm 3/818 tỷ lệ: 0,37% ;
 - + cuối năm: 0/818, giảm 100% so với đầu năm
- Trẻ thừa cân – béo phì
 - + Thừa cân đầu năm : 18/818 tỷ lệ 2,20%
 - + Cuối năm: 12/818 Tỷ lệ 1,47 % giảm 0,73 % so với đầu năm.
 - + Béo phì đầu năm : 32 / 818 trẻ ; chiếm tỷ lệ: 3,91 %.
 - + Cuối năm: 27/818, chiếm 3,30 %, giảm 0,61%

Nhà trường chú ý đổi mới nội dung, phương thức đánh giá trẻ phù hợp với tình hình thực tế nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của trẻ; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; chú trọng các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, dạy học hướng đến việc phát triển năng lực lấy trẻ làm trung tâm. Tăng cường kỹ năng thực hành,

vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn, kỹ năng sống cơ bản qua đó giúp trẻ yêu thích đến trường.

Trong năm học qua không để xảy ra tình trạng kỳ thị, bạo hành trẻ, trẻ tại đơn vị được giáo viên chăm sóc, giáo dục bằng tình yêu thương, trong năm học không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ dưới bất kỳ hình thức nào tại đơn vị. Bên cạnh đó không có cán bộ, giáo viên, nhân viên, mắc tệ nạn xã hội, không để xảy ra tai nạn lao động.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần, trong năm không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Chất lượng đội ngũ: CBQL: 03, Giáo viên: 40/20 lớp- tỷ lệ 2 GV/lớp

- Thường xuyên triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của Sở, của Phòng GD&ĐT đến đội ngũ Cán bộ giáo viên về thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non.

- Thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học - đồ dùng đồ chơi đầy đủ để tổ chức tốt hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Hướng dẫn giáo viên nghiên cứu tài liệu, lập kế hoạch hoạt động, tổ chức hoạt động đạt hiệu quả. Chỉ đạo giáo viên 5 tuổi thực hiện tốt bộ chuẩn trẻ 5 tuổi, đánh giá trẻ theo đợt. Thường xuyên tổ chức thao giảng kiến tập hợp chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học. Tạo cơ hội cho giáo viên biết chia sẻ, hợp tác chặt chẽ và thống nhất với nhau để hoàn thành các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện .

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ.

Đội ngũ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho trẻ và giáo viên.

- Thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn Nguyễn Thị Vy có kinh nghiệm, tận tâm với công việc.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp: Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học; gắn đầu tư, mua sắm, sửa chữa với sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và đặc biệt là gắn với bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông, có kế hoạch rõ ràng việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

- Cơ sở vật chất của trường tiếp tục được cải tạo khang trang, có tính sư phạm, mỹ thuật và thân thiện.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục cô Lê Thị Ánh Nguyệt có tâm huyết tận tâm với công việc được giao, có kế hoạch phát huy kết quả đạt được hoàn thiện CSVC đáp ứng yêu cầu phụ huynh học sinh và xã hội.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Việc sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm dinh dưỡng, phần mềm điều tra khẩu phần...:

Phần phần mềm dinh dưỡng, phần mềm điều tra khẩu phần: Nhà trường thực hiện điều tra khẩu phần dinh dưỡng bằng phần mềm Nutrikid để cân đối khẩu phần ăn cho trẻ.

- Nhà trường có kết nối mạng Internet cho tất cả các nhóm lớp để hỗ trợ cho

việc tìm kiếm thông tin, tư liệu, nguồn tài nguyên sẵn có trên các trang mạng xã hội phục vụ cho hoạt động dạy học.

- 100% nhóm lớp đều ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày, giáo viên sử dụng các phần mềm như: Happykids, Kissmat, spark, bé vui học... lồng ghép vào các tiết dạy.

- Trong tổ chức hoạt động hằng ngày giáo viên sử dụng màn hình cảm ứng và phần mềm Parrk để dạy trẻ những kiến thức mới cũng như truyền đạt các nội dung của hoạt động. Trong hoạt động giáo viên cho trẻ thực hành trực tiếp, tương tác trên màn hình qua các trò chơi mà giáo viên thiết kế. Đảm bảo tất cả các hoạt động dạy học đều được ứng dụng CNTT.

- Bên cạnh đó, một số giáo viên còn sử dụng các phần mềm khác như cắt, ghép các đoạn video, các bài nhạc để đưa vào giảng dạy cho phù hợp hơn.

- Đối với trẻ lớp lá giáo viên xây dựng kế hoạch cho trẻ làm quen với các thao tác cơ bản trên máy tính như nhấp chuột, tắt mở, chơi các trò chơi phát triển tư duy thông qua các phần mềm như: Happykids, Kissmat, spark, bé vui học... thông qua hoạt động vui chơi mỗi ngày.

- Trong đợt trẻ nghỉ dịch Covid-19 nhà trường khuyến khích giáo viên quay các clip dạy học, làm thí nghiệm, dạy kỹ năng cho trẻ. Đăng trên các kênh youtube, website. Nhằm chia sẻ đến phụ huynh thông tin dạy con em mình khi ở nhà. Kết quả có 30/40 giáo viên quay các clip dạy học.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả CSDL ngành Cập nhật kịp thời số liệu học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng năm... Báo cáo chính xác các số liệu từng đợt theo yêu cầu.

- Động viên giáo viên tích cực tự học, khiêm tốn học hỏi, sẵn sàng chia sẻ, luôn cầu thị tiến bộ, thường xuyên trao đổi với đồng nghiệp; chuyên môn nhà trường phải là bộ phận kết nối, là trung tâm tạo ra một môi trường học hỏi chuyên môn tích cực.

6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Phối hợp chặt chẽ với Hội Khuyến học và các ban ngành triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Phát triển cơ sở vật chất: Từ nguồn kinh phí của Trường: sửa chữa nhỏ nhà vệ sinh các lớp học, trang bị đồ dùng đồ chơi hàng năm. Từ nguồn khác: nhà trường đã tham mưu với các ban ngành và BDD CMHS, mạnh thường quân hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến cộng đồng, tạo niềm tin, sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh. Có kế hoạch thực hiện hiệu quả giải pháp xã hội hóa, giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, đầu tư trang thiết bị hiện đại phù hợp với yêu cầu phát triển của nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

7. Xây dựng thương hiệu

So sánh với các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ II, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập, căn cứ tình hình thực tế, nhà trường điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển, xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa. Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ và xã hội tiếp cận chương trình học theo hướng hiện đại, tạo điều kiện để học sinh có thể trang bị cho mình các kiến thức, kỹ năng hội nhập đáp ứng chuẩn giáo dục quốc tế.

Lập kế hoạch phân công và kiểm tra từng bộ phận trong việc thực hiện tự kiểm tra, đánh giá theo bộ công cụ tiêu chuẩn làm tiền đề để đến khi hết hạn 5 năm, nhà trường sẽ tiếp tục đăng ký kiểm định chất lượng. Xem chất lượng đào tạo và kiểm định chất lượng như một giải pháp quan trọng để duy trì và phát triển nhà trường.

Nhà trường đã từng bước xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của PHHS, xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Ưu điểm

- Đã thực hiện kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị. Có nhận xét, đánh giá và kết luận xếp loại sau mỗi đợt kiểm tra.

- Kỷ cương nề nếp được chấn chỉnh có chuyển biến tốt trong các hoạt động của nhà trường.

- Tập thể sư phạm nhà trường nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và mục đích của việc kiểm tra nội bộ.

- Thực hiện kiểm tra đúng nội dung yêu cầu, khách quan, công khai và nghiêm túc.

- Mọi hoạt động của nhà trường được thực hiện nghiêm túc và có nề nếp. Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhiệt tình, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm của ngành của nhà trường, có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đều đạt từ khá trở lên, không có CB, GV, NV xếp loại yếu, kém.

2. Tồn tại, khuyết điểm.

- Các thành viên trong hội đồng trường đều là giáo viên kiêm nhiệm nhiều việc, phải trực tiếp thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trên lớp.

- Thực hiện công việc đầy đủ theo kế hoạch nhưng đôi lúc chưa kịp thời, thời gian làm việc chưa theo kế hoạch đề ra

3. Bổ sung điều chỉnh chiến lược

Bổ sung vào Chiến lược phát triển của nhà trường quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, cải tạo môi trường, tạo khu vườn cổ tích và khu vui chơi vận động ở các khu vực trống trong khuôn viên trường.

Trên đây là báo cáo rà soát bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường năm học 2020-2021 của Trường Mầm non Hướng Dương./.

Nơi nhận:

- PGDDT Bến Cát;
- Lưu VT.

